

Hành vi văn hóa học đường của sinh viên Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Hoàng Thị Kim Thanh*; Nguyễn Đỗ Hồng Nhung*

*Trường ĐHSP, Đại học Thái Nguyên

Received: 28/3/2024; Accepted: 8/4/2024; Published: 18/4/2024

Abstract: School culture is not a new topic but is always of interest in the current context of internationally integrated education, especially in higher education institutions. The cultural environment at universities that is healthy, humane, democratic, and scientific will create motivation for administrator, lecturers, staff, and students to constantly innovate, contribute, and successfully complete their tasks; strengthen the image, reputation, brand, and trust of the school. Reality shows the need to build school culture and also shows that this is an issue with many difficulties and challenges. Therefore, this article has conducted research, survey, and evaluation to detect shortcomings in the implementation of school cultural behaviors of students at the University of Education, Thai Nguyen University, from there, it helps the school make interventions and adjustments to suit the current actual context.

Keywords: School culture, school cultural behavior, students, pedagogical students...

1. Đặt vấn đề

Văn hóa nhà trường (VHNT) là một chủ đề không mới mẻ nhưng luôn được quan tâm trong bối cảnh giáo dục hội nhập quốc tế hiện nay, đặc biệt là ở các cơ sở giáo dục đại học. Môi trường văn hóa ở các trường đại học lành mạnh, nhân văn, dân chủ, khoa học sẽ tạo động lực để đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên và SV không ngừng sáng tạo, cống hiến, hoàn thành tốt trọng trách, sứ mệnh, nhiệm vụ được giao, củng cố hình ảnh, uy tín, thương hiệu, niềm tin của nhà trường. Giá trị văn hóa trong học đường đã và đang được duy trì nhưng đứng trước yêu cầu mới về phát triển con người thì nhiệm vụ giáo dục VHNT cho SV càng cần tiếp tục đẩy mạnh.

Xây dựng VHNT trong bối cảnh hiện nay đang đứng trước nhiều khó khăn, thử thách to lớn như: Đạo đức xã hội suy kém, giao tiếp, ứng xử xã hội có nhiều sa sút, ngay cả những quan hệ trong trường học cũng có nhiều biến tướng, bạo lực học đường chưa được ngăn chặn... Thực tế đó vừa đặt ra tính bức xúc, sự cần thiết vì sao phải xây dựng văn hóa học đường (VHHĐ) đồng thời cũng nói lên rằng đây là vấn đề có nhiều khó khăn và thách thức. Vì thế, bài báo này đã khảo sát, đánh giá nhằm phát hiện những tồn tại trong nhận thức cũng như trong thực hiện Hành vi văn hóa học đường (HVVHHĐ) của SV trường ĐHSP, ĐH Thái Nguyên, từ đó giúp Nhà trường có biện pháp giáo dục HVVHHĐ cho sinh viên (SV).

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khái quát chung về khảo sát

Thời gian, phạm vi và đối tượng khảo sát: tháng 3/2024, khảo sát bằng phiếu hỏi tại Trường ĐHSP, ĐH Thái Nguyên với 160 SV thuộc 13 Khoa trong trường.

Phương pháp khảo sát: Chúng tôi sử dụng *phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi* với các câu hỏi dành cho SV và *phương pháp phỏng vấn sâu* 10 GV và 10 SV Trường ĐHSP-ĐHTN nhằm thu thập thông tin nhằm bổ sung cho dữ liệu khảo sát từ phương pháp điều tra bằng bảng hỏi để làm rõ nội dung khảo sát. Dữ liệu định lượng được xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0.

2.2. Kết quả nghiên cứu thực trạng HVVHHĐ của SV trường ĐHSP – ĐHTN

2.2.1. Nhận thức của SV về tầm quan trọng của VHHĐ
Tìm hiểu nhận thức của SV trường ĐHSP – ĐHTN về tầm quan trọng của VHHĐ, chúng tôi tiến hành khảo sát SV với câu hỏi “*Bạn đánh giá thế nào về tầm quan trọng của VHHĐ đối với quá trình hoàn thiện nhân cách SV?*”, kết quả cho thấy: Nhìn chung SV trường ĐHSP – ĐHTN đánh giá cao vai trò của HVVHHĐ. Có 58/160 SV được khảo sát (chiếm 36,3%) cho rằng VHHĐ có vai trò “*Rất quan trọng*” đối với quá trình hoàn thiện nhân cách của SV; 87/160 SV (54,4%) đánh giá là “*Quan trọng*” và 15/160 (9,4%) SV đánh giá ở mức độ “*Bình thường*”, không có SV nào được khảo sát cho là “*Ít quan trọng*” và “*Không quan trọng*”.

Tiến hành phỏng vấn sâu về tầm quan trọng của HVVHHĐ nhiều SV cho biết “*Việc thực hiện HVVHHĐ giúp thể hiện được giá trị bản thân, được bạn bè, thầy cô và những người xung quanh tôn trọng, quý mến*”. Như vậy, đa số SV nhận thức được tầm

quan trọng của thực hiện các HVVHHĐ đối với bản thân và môi trường học đường sẽ giúp SV có ý thức tự giác hơn trong việc thể hiện các hành vi văn hóa, phù hợp với nơi giảng đường, góp phần quan trọng vào xây dựng một môi trường học đường văn minh, lành mạnh..

2.2.2. Thực trạng mức độ thực hiện các HVVHHĐ của SV trường ĐHSP – ĐHTN

Kết quả khảo sát cho thấy:

Nội dung thứ nhất, mức độ thực hiện HVVHHĐ của SV “Đối với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội” có kết quả ở mức độ 4 - “Thường xuyên”, thể hiện ở ĐTB chung cả 3 nội dung tiến hành điều tra (ĐTB: 3.84). Ở từng nội dung, mức độ thực hiện HVVHHĐ của SV “Đối với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội” có mức độ cao thấp khác nhau, cụ thể: SV trường ĐHSP – ĐHTN thực hiện HVVHHĐ cao nhất ở nội dung “Sống có trách nhiệm và tôn trọng bản thân, không vi phạm pháp luật” (ĐTB = 4,01, xếp thứ bậc 1). Mức độ thực hiện “Rất thường xuyên” của nội dung này chiếm 20,0%; mức độ “Thường xuyên” chiếm 60,6%; mức độ “Bình thường” chiếm 19,4%; các mức độ “Hiếm khi” và “Không bao giờ” chiếm 0%. SVsư phạm là những người đang chuẩn bị trở thành giáo viên, vì vậy việc rèn luyện sống có ý thức trách nhiệm cao trong học tập, làm việc; tôn trọng giá trị cá nhân và người khác, đồng thời luôn luôn tuân thủ, thượng tôn pháp luật để trở thành những nhà giáo tương lai mẫu mực được các bạn SV thực hiện thường xuyên. Số lượng SV thực hiện HVVHHĐ ở thứ bậc 3 trong đối với bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội là nội dung “*Tham gia lao động công ích, các hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng*” (ĐTB = 3.64). Mức độ thực hiện “Rất thường xuyên” của nội dung này chiếm 13,8%; mức độ “Thường xuyên” chiếm 36,3%; mức độ “Bình thường” chiếm 50,0%; còn lại các mức độ “Hiếm khi” và “Không bao giờ” chiếm 0%.

Kết quả phỏng vấn sâu cũng cho thấy SV cũng có mức độ quan tâm khác nhau đến việc thực hiện hành vi học đường.

Nội dung thứ 2 khảo sát là mức độ thực hiện HVVHHĐ của SV đối các nội dung trong học tập và rèn luyện là khác nhau. Trong số các nội dung được đưa ra, thì nội dung “*Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định, nội quy của Bộ GD&ĐT, của Nhà trường, của Khoa, của lớp*” và “*Không gian lận trong học tập và thi cử*” được SV thực hiện thường xuyên nhất với ĐTB lần lượt là 3.96 (xếp thứ 1) và 3.77 (xếp thứ hai). Điều này hoàn toàn phù hợp với SVsư phạm.

Thực tế cho thấy, nhiều SV đã thể hiện sự ủng hộ đối với việc tổ chức các kỳ thi một cách nghiêm túc và công bằng, nhằm phản ánh đúng năng lực của mỗi SV. Bên cạnh đó, cũng không ít những SV đã bày tỏ thái độ không hài lòng khi cho rằng một vài SV không bỏ công sức ra học tập nhưng lại được đánh giá kết quả bằng với những SV khác. Xếp cuối cùng trong nhóm này là “*Tìm hiểu bề lịch sử, truyền thống của Trường, Khoa*” với ĐTB = 3.43, xếp thứ bậc 6. Mức độ thực hiện “Rất thường xuyên” của nội dung này chiếm 11.9%; mức độ “Thường xuyên” chiếm 30%; mức độ “Bình thường” chiếm 46.9%; mức độ “Hiếm khi” chiếm 11.3%, và “Không bao giờ” chiếm 0%.

Thông qua bảng dữ liệu, chúng ta có thể thấy nội dung thứ 3 về mức độ thực hiện HVVHHĐ của SV trường ĐHSP – ĐHTN đối với giảng viên, CBQLGD, nhân viên trong nhà trường đạt mức “Thường xuyên” (ĐTB = 3.75). Trong đó, nội dung được SV thực hiện nhiều nhất là “*Kính trọng, lễ phép, tôn trọng*” (ĐTB = 4.12), xếp thứ 1. Thực tế cho thấy, việc tôn trọng, lễ phép đối với thầy cô giáo, GV là một trong những điều quan trọng trong mỗi nhà trường. Sự tôn trọng, lễ phép với GV, CBQL, NV trong nhà trường thể hiện SV có thái độ lịch sự, lời nói đúng mực, hành vi lễ độ, tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc giao tiếp trong quy tắc ứng xử với GV, CBQL. Bên cạnh đó, nội dung “*Đấu tranh, lên án hành vi vụ lợi cá nhân; các hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của CB, GV, NV với người học*” được SV thực hiện chưa cao (ĐTB=3.59), xếp thứ bậc 5. Qua số liệu khảo sát cho thấy Mức độ thực hiện “Rất thường xuyên” của nội dung này chiếm 16,3%; mức độ “Thường xuyên” chiếm 33,8%; mức độ “Bình thường” chiếm 43,1%; mức độ “Hiếm khi” chiếm 6,3% và “Không bao giờ” chiếm 0,6%. Giao tiếp ứng xử tích cực, cởi mở cũng là một trong những biểu hiện quan trọng của VHHĐ mà SV cần thể hiện với giáo viên. Tuy nhiên phần lớn SV còn mang tâm lý e ngại, dè dặt trong giao tiếp ứng xử bởi họ không biết cách giao tiếp với GV. Tâm lý này làm SV không dám đối mặt và nói chuyện, chia sẻ những mong muốn, quan điểm của bản thân với GV, CBQL. Qua quá trình thực hiện quan sát một số tiết học của SV ở các lớp trong các khoa thuộc trường ĐHSP – ĐHTN, cho thấy: SV rất ngại phản biện lại ý kiến GV, trong giờ học, khi GV đặt câu hỏi, SV xung phong trả lời, tuy nhiên khi có những nội dung chưa hiểu rõ hay chưa hoàn toàn thuyết phục thì ít khi SV chủ động phản biện.

Nội dung thứ 4 là mức độ thực hiện HVVHHĐ của SV trường ĐHSP – ĐHTN đạt ở mức độ “thường xuyên” (ĐTB = 3.82). Ở những nội dung cụ thể, việc

thực hiện các HVVH được SV đánh giá theo các mức độ cao thấp khác nhau. Nội dung được SV đánh giá thực hiện nhiều nhất là “Tôn trọng, chân thành, thân thiện và sẵn sàng giúp đỡ” với ĐTB = 3.96. Mức độ thực hiện “Rất thường xuyên” của nội dung này chiếm 18.1%; mức độ “Thường xuyên” chiếm 61.3%; mức độ “Bình thường” chiếm 19.4%; mức độ “Hiếm khi” chiếm 1.3% và “Không bao giờ” chiếm 0%. Nội dung có mức độ thực hiện thấp nhất là “Khiếm tốn, cầu thị, không ganh ghét, đố kị; không gây xích mích, mất đoàn kết, làm tổn thương đến tinh thần và xâm phạm thân thể lẫn nhau”. Bảng số liệu chỉ ra rằng: mức độ “Rất thường xuyên” của nội dung này chiếm 13.8%, mức độ “Bình thường” chiếm 43.1%, mức độ “Bình thường” chiếm 40.6%, mức độ “Hiếm khi” chiếm 2.5%. Tìm hiểu về mức độ thực hiện HVVHHĐ của SV trường ĐHSP – ĐHTN với khách đến thăm và làm việc tại Trường trong nội dung thứ 5, chúng tôi tiến hành khảo sát SV với câu hỏi “*Bạn hãy đánh giá mức độ thực hiện HVVHHĐ của bản thân đối với khách đến thăm và làm việc tại Trường*”, kết quả thu được cho thấy: Mức độ thực hiện các hành vi văn hóa của SV đối với khách đến thăm và làm việc tại trường đạt ở mức “thường xuyên” (ĐTB = 3.85). Cụ thể: Nội dung “*Lịch sự, lễ phép, thân thiện*” xếp thứ nhất, ĐTB = 3.98. Tỷ lệ phần trăm ở các mức độ lần lượt là: mức độ “Rất thường xuyên” chiếm 19.4%, mức độ “Thường xuyên” chiếm 59.4%, mức độ “Bình thường” chiếm 21.3%, còn lại các mức độ “Hiếm khi” và “Không bao giờ” chiếm 0%. Bên cạnh đó, nội dung xếp thứ 2 là “*Sẵn sàng giúp đỡ, hướng dẫn và giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình khi khách có yêu cầu*” với ĐTB = 3.73. Bảng 2.13 cho thấy mức độ “Rất thường xuyên” chiếm 14.4%, mức độ “Thường xuyên” chiếm 44.4%, mức độ “Bình thường” chiếm 40.6%, mức độ “Hiếm khi” chiếm 0.6 và mức độ “Không bao giờ” chiếm 0%.

Để tìm hiểu rõ hơn thực trạng thực hiện HVVHHĐ của SV đối khách đến thăm và làm việc tại trường, chúng tôi tiến hành quan sát biểu hiện hành vi của SV tại trường ĐHSP – ĐHTN. Qua quan sát chúng tôi thu được kết quả, hầu hết các SV đều thể hiện phép lịch sự, chào hỏi lễ phép, niềm nở, thái độ cởi mở, thân thiện. Khi được hỏi về vị trí các phòng học, giảng đường, hay các khu vực làm việc, học tập khác thì đều được chỉ dẫn, giải đáp tận tình.

Nội dung cuối cùng là khảo sát mức độ thực hiện HVVHHĐ của SV trường ĐHSP – ĐHTN đối với cảnh quan, môi trường và tài sản chung, kết quả thu

được đạt ở mức độ “Thường xuyên” (ĐTB = 3.71). Trong đó, nội dung “Trang phục, kiểu tóc gọn gàng, sạch sẽ” được thực hiện thường xuyên nhất (ĐTB = 3.95), xếp thứ bậc 1. Bởi SV sự phạm nhận thức được rằng, việc đảm bảo trang phục, kiểu tóc gọn gàng, sạch sẽ là rất quan trọng và cần thiết. Khi nhận thức được tầm quan trọng của nội dung này, SV sẽ có thái độ và hành vi phù hợp. Tuy nhiên, SV lại chưa thực sự quan tâm đến việc “Giữ gìn cảnh quan của Trường, giữ gìn vệ sinh chung” có ĐTB = 3.61, xếp thứ 7. Mức độ “Rất thường xuyên” chiếm 12.5%, mức độ “Thường xuyên” chiếm 40,6%, mức độ “Bình thường” chiếm 42,5%, mức độ “Hiếm khi” chiếm 4,4 % và mức độ “Không bao giờ” chiếm 0%. Kết quả phỏng vấn sâu cho thấy mức độ thực hiện HVVHHĐ của SV thuộc các khóa đào tạo khác nhau thì cũng có sự khác biệt. Kết quả nghiên cứu cho thấy thực trạng thực hiện các nội dung cơ bản của VHHĐ của SV đánh giá có ĐTB chung là 3.76, đạt mức khá. Điều này cho thấy các nội dung cơ bản của việc thực hiện HVVHHĐ bước đầu đã được SV trong nhà trường thực hiện có hiệu quả nhất định..

3. Kết luận

SV trường ĐHSP, ĐH Thái Nguyên đánh giá kết quả thực hiện các nội dung cơ bản VHHĐ thuộc mức khá. Kết quả này chứng minh thực trạng HVVHHĐ của SV tại trường còn tồn tại nhiều khuyết điểm. Chính vì vậy, Trường ĐHSP, ĐH Thái Nguyên cần có những định hướng và tác động khoa học để kết quả thực hiện các nội dung cơ bản về HVVHHĐ của SV được hoàn thiện và triệt để hơn nữa nhằm góp phần xây dựng môi trường giáo dục ngày càng vững chắc, tiên tiến, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Thông tin và Truyền thông (2021), *Quyết định số 874 /QĐ-BTTTT ngày 17/6/2021 về ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội*. Hà Nội
2. Chính phủ (2017), *Nghị định 80/2017/NĐ-CP về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường*. Hà Nội
3. Thủ tướng Chính phủ (2018), *Quyết định số 1299/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 – 2025”*. Hà Nội
4. Trường ĐHSP, ĐH Thái Nguyên (2021), *Quyết định số 1108/QĐ-ĐHSP của Hiệu trưởng Trường ĐHSP về Ban hành Quy định về Quy tắc ứng xử văn hóa của người học Trường ĐHSP, ĐH Thái Nguyên*.